

Bản án số: 37/2022/HS - ST
Ngày: 30-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Cúc

Ông Võ Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST - HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Trần Văn Th - sinh ngày: 01/4/1990 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp D, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (sinh năm 1965) và bà Hứa Thị T (sinh năm 1967); Có vợ tên Trần Trúc H (sinh năm 2003), Có 02 con, lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2022 đến ngày 21/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay (Có mặt).

2. Trần Phú H - sinh ngày: 20/11/1997 tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp D, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Tuấn E (sinh năm 1979) và bà Hứa Thị Bé B (sinh năm 1980); Có vợ tên Nguyễn Thị L (sinh năm 1996), Có 02 con, lớn nhất 07 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2022 đến ngày 21/4/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Dư Th - sinh năm: 1984 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Vinh B, xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 31/01/2022, đồng chí Trần Dư Th là Trưởng Công an xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang nhận được tin báo tại nhà bà Trần Thị Tr cư ngụ tại ấp V, xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang đang diễn ra hành vi đánh bạc, hình thức đá gà ăn thua bằng tiền. Sau khi nhận được tin báo, đồng chí Th cùng 02 đồng chí là công an viên của xã là Hoàng Minh T và Lê Văn D tiến hành đến nhà của bà Tr để kiểm tra. Khi đến nơi, các đối tượng đánh bạc phát hiện đồng chí Th nên bỏ chạy để lại hiện trường hai con gà trống đá đã lên cựa, đồng chí Th thông báo mình là Trưởng công an xã, đồng thời tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ 02 con gà trên. Lúc này Trần Văn Th đi lại phía đồng chí Th hỏi: “*Anh là Công an, bản hiệu đâu? Giấy tờ đâu?...*”. Th vừa hỏi xong thì Trần Phú H cũng chạy đến dùng tay đánh vào mặt đồng chí Th một cái. Đồng chí Th lấy súng bắn chỉ thiên một phát cảnh cáo thì bị Th nhảy vào ôm lại, H dùng tay đánh liên tiếp vào người đồng chí Th, trúng vào vùng vai, mặt và nhiều nơi khác trên cơ thể. Ngay sau đó, Th và H bỏ trốn, đến ngày 02/02/2022 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng để đầu thú.

Ngày 28/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn Th và Trần Phú H.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 06/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng quyết định truy tố các bị cáo Trần Văn Th và Trần Phú H về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Th và H về tội “*Chống người thi hành công vụ*” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Phú H từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Dư Th không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không giải quyết.

Lời nói sau cùng bị cáo Th, bị cáo H: Các bị cáo tự nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận xin Hội đồng xét xử tuyên hình phạt nhẹ để bị cáo sớm về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện

Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên đã cơ bản thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - ông Trần Dư Th đã được triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt của ông Th theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 31/01/2022, đồng chí Trần Dư Th cùng 02 đồng chí công an viên Công an xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng tiến hành kiểm tra, lập biên bản sự việc hành vi đánh bạc (Đá gà ăn thua bằng tiền) tại nhà bà Trần Thị Tr thuộc ấp V, xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Khi đồng chí Th đang thi hành công vụ thì Trần Văn Th và Trần Phú H có hành vi cản trở, dùng tay đánh đồng chí Th, đồng chí Th dùng súng bắn chỉ thiên thì bị Th ôm lại, Thủ tiếp tục dùng tay đánh liên tiếp vào vai, mặt và nhiều vị trí khác của đồng chí Th. Sau đó Th và H bỏ trốn, đến ngày 02/02/2022 Th và H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đầu thú.

Lời khai nhận của các bị cáo về hành vi vi phạm và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Các bị cáo Trần Văn Th và Trần Phú H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước, của cán bộ được giao nhiệm vụ, cụ thể là Trưởng Công an xã Th, huyện Giồng Riềng được giao nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo thực hiện với lỗi có ý trực tiếp, mục đích cản trở người thi hành công vụ, có hành động dùng vũ lực, ôm và đánh liên tiếp, tác động lên thân thể của đồng chí Th đang thực hiện công vụ.

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Trần Văn Th và Trần Phú H đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án thấy rằng: Các bị cáo đã tụ tập đông người, thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền gây ảnh hưởng lớn đến công tác phòng chống dịch bệnh bệnh Covid-19 mà toàn Đảng, toàn dân đang chung sức thực hiện và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nguyên nhân phát sinh thêm các tệ nạn xã hội khác. Khi được cơ quan chức năng phát hiện, xử lý vi phạm các bị cáo không tự giác chấp hành còn có thái độ xem thường, hành vi chống trả quyết liệt đối với người thi hành công vụ. Mặt khác, sau khi phạm tội các bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý vi phạm thể hiện bản tính côn đồ, xem thường tính nghiêm minh của pháp luật. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với hành vi tụ tập đánh bạc ăn thua bằng tiền, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên được Công an xã Ngọc Thuận, huyện Giồng Riềng xử phạt vi phạm hành chính là đủ nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Giữa các bị cáo và ông Th không có mâu thuẫn gì, các bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật nhưng không chấp hành, ý thức xem thường pháp luật, cố tình chống đối, dùng vũ lực tấn công liên tiếp vào người đang thi hành công vụ. Do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo tự nguyện ra đầu thú, ông Trần Dư Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Các bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ và đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo do các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là không phù hợp, chưa đảm bảo tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Dư Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Văn Th và Trần Phú H, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Th và Trần Phú H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 06 (*Sáu*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 08/3/2022 đến ngày 21/4/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Phú H 06 (*Sáu*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 08/3/2022 đến ngày 21/4/2022.

2. Về án phí:

Bị cáo Trần Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo Trần Phú H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 30 tháng 5 năm 2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo, Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS.

Nguyễn Thúy An